

Số: /KH-UBND

Mỹ Lộc, ngày tháng 03 năm 2021

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện Chương trình Củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình tỉnh Nam Định đến năm 2030.**

Thực hiện Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 09/3/2021 của UBND tỉnh Nam Định về việc thực hiện Chương trình Củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình đến năm 2030, Ủy ban nhân dân huyện Mỹ Lộc xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình Củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình huyện Mỹ Lộc đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Kế hoạch) như sau:

#### **I. MỤC TIÊU:**

##### **1. Mục tiêu chung**

Bảo đảm đầy đủ, đa dạng, kịp thời, an toàn, thuận tiện, có chất lượng các dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người dân, góp phần thực hiện thành công Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030.

##### **2. Mục tiêu cụ thể**

- 100% phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ được tiếp cận thuận tiện với các biện pháp tránh thai hiện đại, hỗ trợ sinh sản, dự phòng vô sinh tại cộng đồng; tỷ lệ phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ sử dụng biện pháp tránh thai hiện đại đạt 65,5% năm 2025, đạt 70,5% năm 2030;

- 80% cơ sở cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình đạt tiêu chuẩn chất lượng theo quy định, bao gồm cả khu vực ngoài công lập vào năm 2025, đạt 100% năm 2030;

- 100% các xã, thị trấn tiếp tục triển khai cung ứng các biện pháp tránh thai phi lâm sàng thông qua đội ngũ cộng tác viên dân số, nhân viên y tế thôn, xóm, tổ dân phố vào năm 2025 và duy trì đến năm 2030;

- 100% các xã, thị trấn có cơ sở y tế cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, thực hiện các biện pháp tránh thai lâm sàng; hỗ trợ kỹ thuật cho tuyến dưới vào năm 2025, và duy trì đến năm 2030;

- 100% các xã, thị trấn thường xuyên tổ chức tuyên truyền, vận động người dân thực hiện kế hoạch hóa gia đình, sử dụng biện pháp tránh thai; hệ lụy của phá thai, nhất là đối với vị thành niên, thanh niên vào năm 2025 và duy trì đến năm 2030.

## **II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG:**

1. Phạm vi: thực hiện trên địa bàn toàn huyện.

2. Đối tượng:

- Đối tượng thụ hưởng: nam, nữ trong độ tuổi sinh đẻ, chú trọng vị thành niên, thanh niên, người lao động tại khu công nghiệp.

- Đối tượng tác động: người dân trong toàn xã hội; ban ngành đoàn thể; cán bộ y tế, dân số; tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện Kế hoạch.

## **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU:**

1. Hoàn thiện cơ chế chính sách; quy trình, quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật

- Triển khai thực hiện các chính sách về cung cấp phương tiện tránh thai, dịch vụ kế hoạch hóa gia đình;

- Ban hành kế hoạch, văn bản chỉ đạo thực hiện Kế hoạch; nghiên cứu, phân tích thị trường kịp thời ban hành chính sách phù hợp về kế hoạch hóa gia đình; giao nhiệm vụ cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị; đẩy mạnh xã hội hóa cung ứng phương tiện tránh thai, dịch vụ kế hoạch hóa gia đình; có biện pháp điều chỉnh kịp thời, phù hợp với điều kiện thực tiễn trong từng giai đoạn;

- Thử nghiệm, phổ biến các kỹ thuật mới, hiện đại nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình.

2. Tuyên truyền, vận động thay đổi hành vi

- Định kỳ cung cấp thông tin, vận động cấp ủy, chính quyền tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo và hỗ trợ nguồn lực. Vận động các tổ chức, cá nhân tham gia xã hội hóa cung ứng phương tiện tránh thai, dịch vụ kế hoạch hóa gia đình;

- Đa dạng hóa các loại hình truyền thông, chú trọng kênh thông tin đại chúng; các sản phẩm truyền thông phù hợp với từng địa bàn xã, thị trấn. Tăng cường áp dụng công nghệ hiện đại, internet, mạng xã hội trong tuyên truyền, vận động về kế hoạch hóa gia đình; lồng ghép với các hoạt động truyền thông của các Chương trình, Đề án khác;

- Đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục dân số, sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, giới và giới tính trong nhà trường phù hợp với từng cấp học, lứa tuổi;

- Tăng cường tư vấn trước, trong và sau khi sử dụng dịch vụ tại các cơ sở cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình. Tư vấn tại cộng đồng về tình dục an toàn, hệ lụy của phá thai, hỗ trợ sinh sản, dự phòng vô sinh.

3. Phát triển mạng lưới dịch vụ kế hoạch hóa gia đình

- củng cố mạng lưới cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình ở các xã, thị trấn; đầu tư, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các cơ sở cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình;

- Đào tạo, đào tạo liên tục cho người cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, thực hiện biện pháp tránh thai; tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng tư vấn, theo dõi, quản lý đối tượng và cung cấp biện pháp tránh thai phi lâm sàng tại cộng đồng;

- Mở rộng các hình thức cung cấp phương tiện tránh thai, dịch vụ kế hoạch hóa gia đình tại các cơ sở y tế trong và ngoài công lập; ứng dụng công nghệ thông tin trong cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình; thí điểm mô hình cung cấp dịch vụ phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng địa bàn;

- Thí điểm mô hình hỗ trợ sinh sản, dự phòng, tầm soát vô sinh cho nhóm dân số trẻ; can thiệp, điều trị sớm một số nguyên nhân dẫn đến vô sinh;

- Hoàn thiện, nâng cao chất lượng quản lý hệ thống tin quản lý hậu cần phương tiện tránh thai và cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình (LMIS);

- Kiểm tra, giám sát thực hiện các quy định về công tác kế hoạch hóa gia đình; kiểm tra chất lượng phương tiện tránh thai, cơ sở cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình.

4. Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động nguồn lực thực hiện Kế hoạch Đẩy mạnh xã hội hóa dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tham gia kế hoạch; huy động toàn bộ hệ thống y tế, dân số tham gia thực hiện Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao, ưu tiên bảo đảm hoạt động ở tuyến cơ sở.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN:**

Kinh phí thực hiện Chương trình do ngân sách nhà nước bảo đảm bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm của các cơ quan, đơn vị theo phân cấp ngân sách nhà nước để triển khai thực hiện Kế hoạch; lồng ghép từ nguồn kinh phí thực hiện một số chương trình, đề án có liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và các nguồn tài trợ, viện trợ, huy động hợp pháp khác (nếu có).

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

1. Phòng Y tế: Tham mưu xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình Cùng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình huyện Mỹ Lộc đến năm 2030.

2. Trung tâm Y tế:

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai nội dung Kế hoạch; giám sát thực hiện các quy định, quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật bảo đảm chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch kinh phí và dự toán kinh phí chi tiết theo từng năm để triển khai thực hiện.

- Kiểm tra, đánh giá; tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch báo cáo UBND huyện theo quy định.

### 3. Phòng Giáo dục và Đào tạo:

Chủ trì, phối hợp với ngành Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các hoạt động giáo dục dân số, sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, giới và giới tính trong nhà trường phù hợp với từng cấp học, lứa tuổi theo định hướng của Kế hoạch.

### 4. Phòng Tài chính - kế hoạch:

Căn cứ khả năng ngân sách nhà nước hàng năm và trên cơ sở dự toán của đơn vị, tham mưu trình UBND huyện bố trí ngân sách theo quy định, đảm bảo thực hiện các chương trình, đề án liên quan đến lĩnh vực dân số và hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra việc sử dụng kinh phí.

5. Các cơ quan, đơn vị: Chủ trì, phối hợp với ngành Y tế tổ chức triển khai Kế hoạch này trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

6. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn Xây dựng kế hoạch để thực hiện Kế hoạch của UBND huyện tại địa phương và lồng ghép với các chương trình, kế hoạch, dự án khác có liên quan.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị - xã hội trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, tham gia triển khai và giám sát việc thực hiện kế hoạch.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện; Tăng cường công tác kiểm tra việc triển khai thực hiện công tác dân số trong tình hình mới trên địa bàn quản lý và báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch về Trung tâm Y tế huyện (trước ngày 20 tháng 11 hằng năm) để tổng hợp, báo cáo UBND huyện theo quy định./.

#### **Nơi nhận:**

- TT HU, TT HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Ủy ban MTTQ huyện;
- Các cơ quan, đơn vị;
- UBND các xã thị trấn;
- Trang thông tin điện tử của huyện;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Quang Huy**